

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI** CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

## GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Số: 47121000150

Số: 47121000150  
Chiều nhận lần đầu: ngày 24 tháng 7 năm 2008

Căn cứ Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 được Quốc hội thông qua tháng 11 năm 2005; Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 qui

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 quy định về Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân ngày 26

Căn cứ văn bản đề nghị cấp giấy chứng nhận đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Việt Thuận Thành nộp ngày 17 tháng 4 năm 2008 và hồ sơ sửa đổi bổ sung nộp ngày 26 tháng 6 năm 2008.

CHỦ TỊCH  
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

### Chứng nhận:

Chứng nhận:  
- Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Việt Thuận Thành, giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4102014385 đăng ký lần đầu ngày 11/3/2003 và đăng ký thay đổi lần 13 ngày 19/3/2008 tại phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, trụ sở chính tại 131 Điện Biên Phủ, phường 15, Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.  
- Ông Nguyễn Định Tuấn Việt, sinh ngày 17/8/1969, chứng

Đại diện bởi : Ông Nguyễn Đinh Tuấn Việt, sinh ngày 17/8/1969, chứng minh nhân dân số 024082187 do Công an TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 13/02/2004, địa chỉ thường trú tại số 4 Điện Biên Phủ, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau

**Điều 1:** Tên dự án đầu tư : TRUNG TÂM THÔNG THÔNG VĂN PHÒNG KÉT HỢP KHU DÂN CỦ

**Điều 2 : Mục tiêu và qui mô của dự án :**

**Điều 2 : Mục tiêu và qui mô của dự án :**  
- Mục tiêu : xây dựng kinh thương mại dịch vụ, cao ốc văn phòng kết hợp khu dân cư để bán và cho thuê.

- Mục tiêu : xây dựng khu dân cư để bán và cho thuê.
- Qui mô, qui mô diện tích và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật thực hiện theo thỏa thuận qui hoạch kiến trúc dự án khu thương mại dịch vụ, các lô văn phòng



kết hợp khu dân cư tại văn bản số 357/SXD-QLQH ngày 12/3/2008 của Sở Xây dựng

**Điều 3 :** Địa điểm thực hiện dự án tại phường Hồ Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, diện tích đất khoảng 28.347 m<sup>2</sup>.

**Điều 4:** Tổng vốn đầu tư : 1.010.000.000.000 (Một ngàn không trăm mươi tỷ ) đồng. Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án : 150.000.000.000 (Một trăm năm mươi tỷ) đồng.

**Điều 5 :** Thời hạn hoạt động của dự án là 50 (Năm mươi) năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đầu tư.

**Điều 6:** Tiến độ thực hiện dự án : 03 năm (từ năm 2008 - 2010).

Các điều kiện khác đối với hoạt động của dự án :

+ Doanh nghiệp chịu trách nhiệm về nguồn vốn xây dựng công trình theo qui định của pháp luật, đồng thời phải đảm bảo tiến độ góp vốn và tiến độ xây dựng theo cam kết tại hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận đầu tư; đảm bảo đầu tư công trình kỹ thuật trong khu vực dự án và tuân thủ các chỉ tiêu kiến trúc qui hoạch theo văn bản số 337/SXD-QLQH ngày 12/3/2008 của Sở Xây dựng Đồng Nai.

+ Doanh nghiệp triển khai thực hiện dự án phải tuân thủ các quy định của Luật Xây dựng, Luật Nhà ở; Luật Kinh doanh bất động sản và các Luật khác có liên quan.

+ Việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở cho người mua nhà ở do cơ quan quản lý đất đai của Nhà nước thực hiện theo qui định hiện hành của Luật pháp Việt Nam.

+ Doanh nghiệp có trách nhiệm duy trì, vận hành, bảo dưỡng khu dân cư và hạ tầng dự án theo các qui định của Nhà nước và của tỉnh Đồng Nai.

+ Doanh nghiệp có trách nhiệm tuân thủ các qui định về bảo vệ môi trường của Luật Bảo vệ môi trường có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2006 và các qui định có liên quan thực hiện Luật Bảo vệ Môi trường.

**Điều 7:** Các ưu đãi đối với dự án :

a) Thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm bằng 28% (Hai mươi tám phần trăm) lợi nhuận thu được.

Việc miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo qui định hiện hành.

Các loại thuế khác theo quy định hiện hành tại thời điểm nộp thuế hàng năm.



008  
TỔNG  
HỦY  
NTH  
IOA  
IOCY

b) Việc xuất khẩu, nhập khẩu và miễn thuế xuất khẩu, nhập khẩu đối với hàng hoá xuất khẩu nhập khẩu thực hiện theo các điều kiện qui định tại Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Điều 16 Nghị định 149/2005/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

**Điều 8 :** Giấy chứng nhận đầu tư được lập thành 3 (Ba) bản gốc; một bản cấp cho Doanh nghiệp, một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản lưu tại Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Đã được cấp

**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Số chứng thư: 12739 Quyền số: 3 SCT/BS

Ngày 12-08-2022

CÔNG CHỨNG VIỆN VÀ PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ KIM HOA



Nguyễn Thị Kim Hoa

